

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TML22B3** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH01185** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Pháp luật**
Số tín chỉ: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2255202051947	Trần Quốc	Nhi	23/08/2007			7	7.0					5.0		5.8
2	2255202051948	Nguyễn Ngọc	Phát	10/08/2007			8	8.5					5.0		6.3
3	2255202051949	Phạm Thanh	Phong	22/11/2007			7	7.3					5.5		6.2
4	2255202051950	Nguyễn Quang	Phúc	30/10/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
5	2255202051951	Trần Hoàng	Phúc	06/10/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
6	2255202051952	Huỳnh Nhật	Quang	20/11/2007			8	8.0					3.5		5.3
7	2255202051953	Kiều Văn	Thanh	06/04/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
8	2255202051954	Lê Hữu	Thanh	13/08/2005			7	7.8					5.0		6.0
9	2255202051955	Nguyễn Kim	Thành	08/01/2007			7	7.8					5.8		6.5
10	2255202051956	Huỳnh Bảo	Tín	07/07/2007			7	7.3					5.3		6.1
11	2255202051957	Đào Trung	Tính	08/09/2004			8	9.0					5.0		6.5
12	2255202051958	Trần Minh	Trí	28/11/2007			6	6.8					5.0		5.6
13	2255202051959	Lê Quang	Tuấn	02/02/2007			6	7.0					5.0		5.7
14	2255202051960	Lê Quốc	Việt	16/11/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
15	2255202051961	Võ Quốc	Việt	19/12/2007			7	7.3					5.3		6.1
16	2255202051962	Phạm Vĩnh	Yên	22/06/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
17	2255202051963	Võ Long	Hồ	30/01/2003			0	0.0					0.0	0.0	0.0
18	2255202051964	Trịnh Tấn	Lợi	07/09/2007			8	7.5					3.5		5.2
19	2255202051965	Hà Thanh	Phong	18/10/2006			7	6.5					5.0		5.7
20	2255202051966	Hoàng Nguyễn Phú	Trọng	13/12/2007			7	7.5					0.0		2.9

Châu Đốc, ngày 20 tháng 3 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Văn Sầm